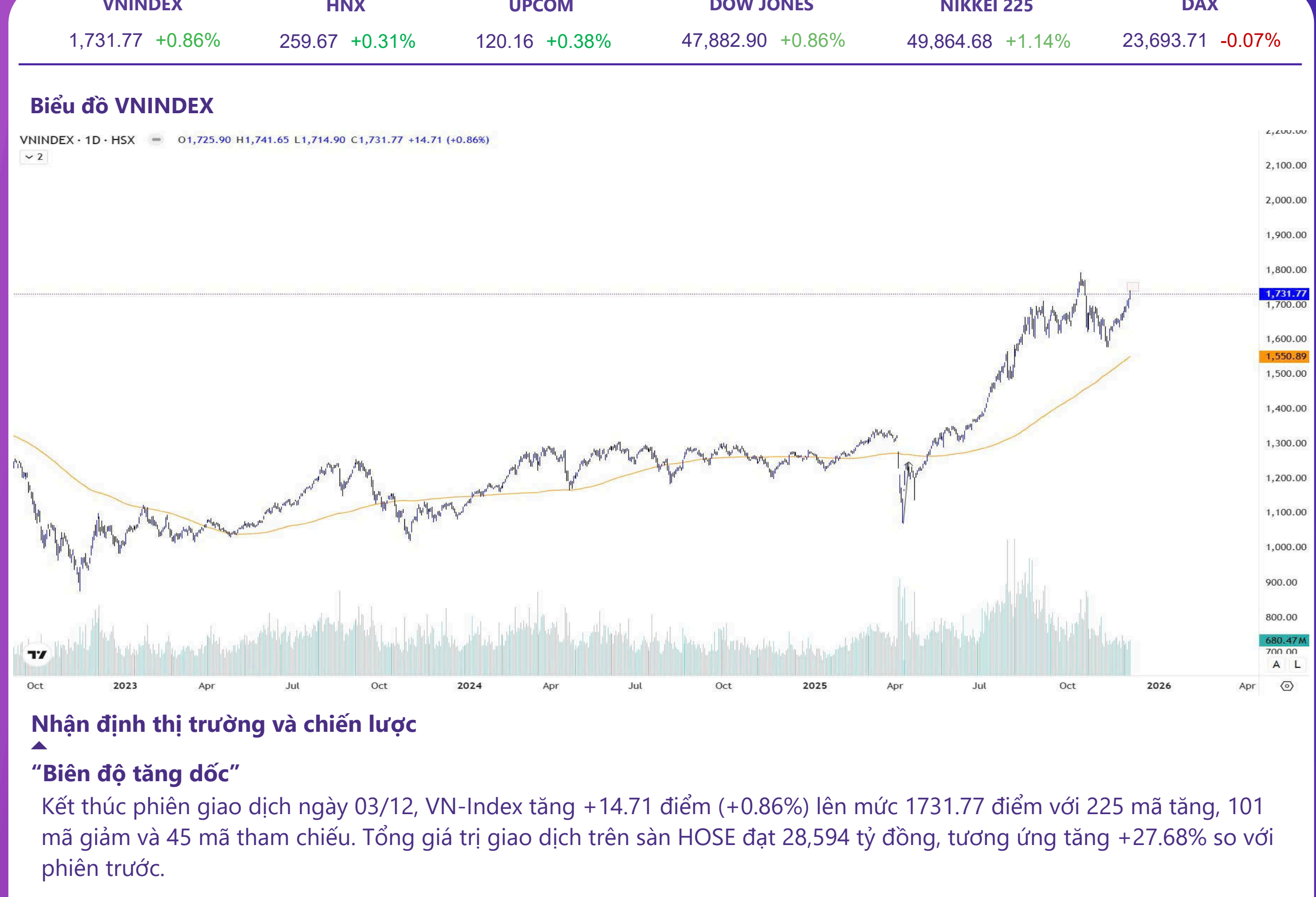




Nhận định thị trường và chiến lược

"Biên độ tăng dốc"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/12, VN-Index tăng +14.71 điểm (+0.86%) lên mức 1731.77 điểm với 225 mã tăng, 101 mã giảm và 45 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 28,594 tỷ đồng, tương ứng tăng +27.68% so với phiên trước.

Thị trường diễn ra với sự thăng thế của phe mua đi kèm thanh khoản đạt mức cao. Về ngành, Ngân hàng (+3.04%) bất ngờ tăng mạnh khi chỉ có SGB (0%) giữ mức tham chiếu trong khi các cổ phiếu còn lại trong ngành đều tăng. Các nhóm ngành cùng tăng khác ghi nhận Bán lẻ (+5.5%), Tài nguyên cơ bản (+1.65%), Hàng công nghiệp (+0.7%), Dịch vụ tài chính (+0.46%). Nhóm Bất động sản (-0.87%) quay đầu giảm nhẹ sau nhiều phiên cân bằng chỉ số. Các cổ phiếu đáng chú ý: MBB (+4.25%), CTG (+6.01%), VPB (+4.67%), MWG (+5.87%), FRT (+6.97%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.86%), HNX-Index (+0.31%), UPCOM-Index (+0.38%), VN30 (+1.12%), VNMIID (+1.08%), VNSML (+0.84%), VNDIAMOND (+2.22%), VNFINLEAD (+2.30%), VNCOND (+4.14%), VNCONS (+0.97%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: CTG (+3.55 điểm), BID (+2.44 điểm), VCB (+2.43 điểm). Ngược lại, VIC (-4.87 điểm), VPL (-1.53 điểm), GAS (-0.87 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại mua ròng +3797.96 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VIC (-124.69 tỷ), VCB (-117 tỷ), FPT (-92.19 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VPL (+3439.67 tỷ), MBB (+255.59 tỷ), VPB (+197.08 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Lực tăng từ nhóm Ngân hàng tác động tích cực đến điểm số VN-Index, đồng thời kéo sắc xanh lan tỏa ra khắp thị trường. Hiện tại, nhịp hồi phục tiếp tục diễn ra và dần tiến đến vùng đỉnh cũ 1795 điểm. Thanh khoản tại 2 chỉ số VN-Index và VN30 đều có diễn biến cùng pha tăng với biên độ giá khoảng 25 – 30 điểm trong phiên. Nhóm Bất động sản trong phiên lùi về sau điều tiết cân bằng cho chỉ số.

Nhà đầu tư nên kỳ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản nếu chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giá của nhịp hồi phục.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index đang vận động cấu trúc đi ngang trong vùng hộp và với sự ủng hộ từ phía nhóm Ngân hàng giúp chỉ số vượt qua vùng kháng cự 1709 – 1730 điểm. Chỉ số có khả năng tiếp diễn vùng kháng cự cao hơn tại 1740 – 1780 điểm. Góc độ tăng giá hiện tại của thị trường đang khá dốc đứng cho thấy điểm số gần đây tăng mạnh, thanh khoản có sự đồng thuận, đạt 28 nghìn tỷ, xu hướng hồi phục vẫn sẽ tiếp diễn ở phiên tới. Tuy nhiên yếu tố rủi ro đáng lưu ý khi thị trường dần tiến đến vùng đỉnh (xuất hiện khối lượng bán mạnh), nhà đầu tư lướt sóng quản trị vị thế ngắn hạn của mình.

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn trong xu hướng tích cực, tuy nhiên cảnh báo điều chỉnh nếu biên độ giá tăng quá nhanh. Xu hướng đi ngang kết thúc nếu cây nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1598 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, VN-Index đang dần hồi phục lên gần vùng đỉnh cũ với biên độ tăng hơn 150 điểm tính từ vùng 1580 điểm, các tín hiệu đảo chiều chưa xuất hiện trên biểu đồ nhỏ tuy nhiên xét về xu hướng chung, thị trường vẫn đang trong nhịp điều chỉnh trung hạn, nhịp hồi phục ở các biểu đồ nhỏ kéo điểm số VN-Index tăng nhưng không bền vững do khối lượng giao dịch trên khung tuần khá thấp. Về mặt điểm số, thị trường sẽ tiếp tục chinh phục vùng kháng cự 1740 – 1780 điểm.

Các phiên hồi phục và giảm điểm sẽ diễn ra xen kẽ trong giai đoạn này. Do đó các vị thế lướt sóng nên theo dõi hành động giá trên các biểu đồ nhỏ. Dòng tiền thông minh tham gia có chọn lọc, chỉ có một số ít các cổ phiếu tiêu biểu có diễn biến tích cực.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1598 điểm.

Kết luận: Xu hướng hồi phục kỹ thuật vẫn được duy trì trên biểu đồ ngày của VN-Index, tuy nhiên nhà đầu tư chú ý khối lượng bán khi chỉ số ngày càng tiến đến vùng đỉnh cũ. Nhà đầu tư lướt sóng quan sát hành động giá tại các khung biểu đồ nhỏ khi lực bán đã có những hành vi ở phiên giao dịch 1/12.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 - 2084

Kháng cự 1: 1740 - 1780

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1486 - 1530

Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index tiếp tục nhịp hồi phục với thanh khoản tăng đồng thuận, dòng tiền có tín hiệu lan tỏa ra các nhóm ngành khác tuy nhiên không quá mạnh mẽ. Hiện tại, nhịp hồi phục chưa có dấu hiệu đảo chiều tuy nhiên nhà đầu tư lướt sóng vẫn nên cân nhắc khi thị trường bước vào vùng có khối lượng bán lớn. Các cổ phiếu phân hóa và chỉ tập trung ở một vài nhóm tiêu biểu như Bất động sản, Bán lẻ, Xây dựng, Ngân hàng... Nhà đầu tư lướt sóng lựa chọn khung giao dịch nhỏ để có hành động chính xác hơn.

Nhà đầu tư có thể lựa chọn giao dịch ngắn hạn với tiêu chí quản trị tài khoản và hạ khung giao dịch 1 - 2 cấp độ, cho giao dịch nghịch xu hướng.

Nhà đầu tư nên kỳ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản nếu chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giá xu hướng của nhịp hồi phục.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (21/11/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

"Bảo động đồ" tại OpenAI: Sam Altman lo ChatGPT mất ngôi vương AI vào tay Google

Trung Quốc tăng mạnh nhập khẩu tương Mỹ

UNCTAD: Kinh tế toàn cầu sẽ "dậm chân" ở mức tăng trưởng 2,6% vào năm 2026

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

OECD: Kinh tế Việt Nam tiếp tục giữ vững đà phục hồi trong giai đoạn 2026-2027

Đại biểu Quốc hội: Cần rõ lộ trình bỏ cơ chế phân bổ 'room' tín dụng

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

05/12/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

FTSE công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	03/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
▲ VNINDEX	1,731.77	0.86%	4.30%	2.65%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	28,618.95	27.71%	5.93%	16.24%
HNX	259.67	0.31%	0.92%	-2.67%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,304.15	-10.62%	-30.96%	-36.19%
Upcom	120.16	0.38%	1.04%	8.21%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	772.80	26.59%	1.12%	35.08%
P/E VNindex (x)	15.19	0.86%	4.33%	1.40%
P/B VNindex (x)	2.08	0.48%	3.48%	0.00%

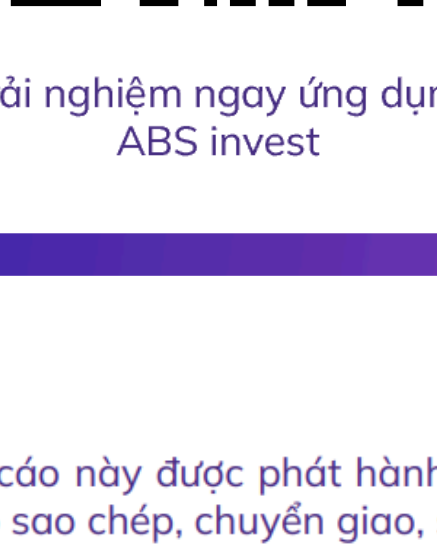
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CTG 6.01%	GAS -2.42%	SAB 12.10%	VJC -2.33%	VIC 25.30%	SSI -13.73%
2	MWG 5.88%	VIC -2.04%	VIC 10.86%	FPT -2.10%	VJC 16.30%	VRE -12.44%
3	VPB 4.67%	VJC -1.79%	CTG 8.00%	SSI -1.52%	SAB 14.19%	STB -10.61%
4	MBB 4.25%	VRE -1.15%	MWG 7.90%	LPB -0.82%	VNM 14.13%	VHM -7.13%
5	BID 4.21%	SAB -0.95%	MBB 7.44%	STB -0.60%	BVH 10.17%	TCB -6.31%
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HNA 5.35%	ACG -2.54%	TLG 17.84%	HAG -4.57%	PVD 29.60%	SVC -23.79%
2	DGW 3.71%	PVT -2.34%	FIT 10.43%	MSH -3.72%	PC1 21.25%	HTI -16.58%
3	NAB 3.48%	PGV -2.03%	MSB 8.30%	ACG -3.36%	TLG 20.76%	HVN -14.67%
4	BAF 3.35%	FIT -1.93%	BAF 7.62%	TMP -3.28%	DGW 14.62%	GEX -13.93%
5	VSC 2.95%	PVD -1.33%	PC1 7.14%	PGD -2.47%	PHR 13.73%	SJS -11.74%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VDP 7.00%	SVI -6.93%	DCL 20.94%	SVI -23.44%	HII 62.72%	VIX -26.59%
2	LDG 6.98%	SRC -6.91%	PET 15.06%	HRC -13.02%	TMT 40.50%	SVI -24.17%
3	FRT 6.97%	VRC -6.84%	TDP 14.82%	SRC -8.13%	C32 34.02%	JVC -19.52%
4	HII 6.94%	SPM -6.36%	ICT 11.72%	VAF -5.97%	DCL 31.83%	VPG -17.05%
5	VPS 6.81%	HRC -5.27%	VPS 10.70%	CLC -5.71%	HAP 24.61%	HDC -15.22%

TTCK Toàn cầu					
DAX		23,693.71	-0.07%	0.98%	-2.12%
Dow Jones		47,882.90	0.86%	3.09%	2.77%
FTSE 100		9,692.07	-0.10%	0.86%	1.18%
Nikkei 225		49,864.68	1.14%	2.48%	1.11%
S&P 500		6,849.72	0.30%	2.16%	2.24%
Tỷ giá					
USD/VND		26,375.00	0.02%	0.01%	0.15%
USD/JPY		155.47	0.00%	-0.89%	2.29%
GBP/USD		1.32	0.00%	0.76%	-1.49%
EUR/USD		1.16	0.00%	0.87%	0.00%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	62.67	0.35%	1.41%	-4.01%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.84	0.00%	8.04%	44.91%
Than	USD/T	108.50	-0.28%	-2.38%	4.13%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Đồng	USD/Lbs	5.31	2.31%	5.78%	4.73%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	906.00	0.55%	0.44%	7.73%
Quặng sắt	USD/T	107.77	0.39%	3.21%	2.10%
Bạc	USD/t.oz	58.51	0.12%	13.68%	19.60%
Thép	CNY/T	3,110.00	0.00%	0.42%	2.30%
Vàng	USD/t.oz	4,203.23	-0.07%	1.75%	1.87%
Gỗ	USD/1000 board feet	531.00	-0.75%	-1.48%	-11.43%
Nông nghiệp					
Đường	USD/Lbs	14.98	1.63%	1.35%	-1.71%
Cao su	USD Cents / Kg	172.40	0.29%	-0.12%	-0.23%
Lúa mì	USD/Bu	537.75	0.00%	1.99%	4.82%
Lợn hơi	USD/Lbs	80.40	-0.12%	2.81%	-2.43%
Cà phê	USD/Lbs	403.70	-0.46%	-0.92%	-4.08%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 03/12/2025

1. Mở rộng thị trường

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 03/12/2025				
1. Độ rộng thị trường				
Nghân hàng	3.03%			
Viễn thông	2.85%			
Nguyên vật liệu	1.05%			
Dược phẩm và Y tế	0.89%			
Công nghiệp	0.79%			
Dịch vụ Tiêu dùng	0.49%			
Hàng Tiêu dùng	0.14%			
Công nghệ Thông tin	0.12%			
Đầu khí	-0.15%			
Tài chính	-0.53%			
Tiền ích Cộng đồng	-0.73%			
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số				
CTG	2.54			
BID	1.70			
VPB	1.70			
VCB	1.68			
MBB	1.27			
MWG	1.11			
TCB	0.76			
LPB	0.51			
MSN	0.47			
ACB	0.40			
BCM	-0.06			
PGV	-0.07			
SAB	-0.10			
VNM	-0.13			
VRE	-0.14			
GEE	-0.19			
VJC	-0.32			
GAS	-0.57			
VPL	-0.99			
VIC	-3.22			
3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)				
20/11	244			
21/11	-674			
24/11	-1,248			
25/11	-406			
26/11	583			
27/11	-13			
28/11	345			
01/12	-317			
02/12	652			
03/12	3,593			
4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)				
20/11	-65			
21/11	178			
24/11	397			
25/11	46			
26/11	281			
27/11	652			
28/11	-424			
01/12	21			
02/12	-214			
03/12	-648			
5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên				
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
VPL	1,275,929	10,600,434		
MBB	257,929	10,600,434		
VPB	197,435	6,617,637		
CTG	168,601	3,294,851		
MWG	165,069	1,987,700		
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
ACB	-1,275,929	-10,600,434		
HPG	-257,929	-10,600,434		
FPT	-197,435	-6,617,637		
VCB	-168,601	-3,294,851		
VIC	-165,069	-1,987,700		
6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên				
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
TCB	1,275,929	10,600,434		
SSI	257,929	10,600,434		
MSN	197,435	6,617,637		
FPT	168,601	3,294,851		
SAB	165,069	1,987,700		
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
DBD	-1,275,929	-10,600,434		
FRT	-257,929	-10,600,434		
HDB	-197,435	-6,617,637		
MBB	-168,601	-3,294,851		
MWG	-165,069	-1,987,700		



Trải nghiệm ngay ứng dụng
ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)